

VĂN BẢN ĐIỆN TỬ

Số 4737 Ngày 21/04/2023

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 674/QĐ-UBND

Điện Biên, ngày 20 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề án tuyển dụng tập trung công chức cấp tỉnh,
cấp huyện trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ;

Căn cứ Nghị định số 06/2023/NĐ-CP ngày 21/02/2023 của Chính phủ quy định về kiểm định chất lượng đầu vào công chức;

Căn cứ Quyết định số 45/2022/QĐ-UBND ngày 17/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người quản lý doanh nghiệp thuộc tỉnh Điện Biên;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Đề án tuyển dụng tập trung công chức cấp tỉnh, cấp huyện trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lưu VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lê Thành Đô

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



ĐỀ ÁN

**Tuyển dụng tập trung công chức cấp tỉnh, cấp huyện
trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: **674** /QĐ-UBND ngày **20** /4/2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)

Phần I

SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức là góp phần xây dựng một nền hành chính trong sạch, vững mạnh, thống nhất, thông suốt, hiệu lực, hiệu quả mà còn có tác động tích cực đến nhiều mặt của đời sống kinh tế - xã hội. Bởi lẽ, đội ngũ công chức là người trực tiếp tham gia vào quá trình tham mưu, xây dựng, hoạch định và tổ chức thực thi pháp luật.

Tuyển dụng công chức là khâu đầu tiên có tính chất quyết định đến chất lượng nguồn nhân lực của cơ quan Nhà nước. Đây cũng là tiền đề để xây dựng kế hoạch thực hiện các bước tiếp theo như: Đào tạo, bồi dưỡng, đề bạt, bổ nhiệm, luân chuyển, sử dụng công chức.

Trong thời gian qua, cấp ủy, chính quyền các cấp của tỉnh Điện Biên đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, đẩy mạnh thực hiện nhiều giải pháp phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh, một trong các giải pháp trọng tâm là tập trung thực hiện tốt công tác tuyển dụng đảm bảo công khai, minh bạch, công bằng, khách quan; tuyển đủ số lượng, đảm bảo về chất lượng, đúng tiêu chuẩn, điều kiện, kịp thời bổ sung và tạo nguồn công chức có phẩm chất, đạo đức, có trình độ, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Tuy nhiên, từ khi Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức có hiệu lực (tháng 12/2020) thì việc tuyển dụng công chức của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh Điện Biên hầu hết thực hiện thông qua hình thức thi tuyển thay cho hình thức xét tuyển trước đó; chỉ còn lại một số ít địa phương của tỉnh được thực hiện tuyển dụng công chức thông qua hình thức xét tuyển do thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Việc tuyển dụng công chức bằng hình thức thi tuyển phải thực hiện qua nhiều khâu, nhiều bước dẫn đến nhiều cơ quan, đơn vị, đặc biệt là các cơ quan, đơn vị có số lượng biên chế ít gặp khó khăn trong việc thực hiện quy định về số lượng người tham gia Hội đồng tuyển dụng, các Ban giúp việc của Hội đồng; lúng túng trong công tác xây dựng

đề thi, đáp án, chấm thi ở vòng 1 do thiếu công chức có trình độ chuyên môn để ra đề thi môn ngoại ngữ, tin học hoặc khó khăn về kinh phí nếu hợp đồng với cơ sở đào tạo ra đề thi. Bên cạnh đó, mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương khi thực hiện tuyển dụng cần thành lập Hội đồng tuyển dụng, các Ban giúp việc của Hội đồng gây lãng phí thời gian, kinh phí.

Nhằm tăng cường công tác quản lý, kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế và đảm bảo thực hiện đồng bộ, thống nhất, đúng trình tự, thủ tục trong tuyển dụng công chức cấp tỉnh, cấp huyện trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật; ngày 17/11/2022, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 45/2022/QĐ-UBND quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người quản lý doanh nghiệp thuộc tỉnh Điện Biên, theo đó, đã điều chỉnh việc phân cấp tuyển dụng công chức từ Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thành tuyển dụng công chức tập trung toàn tỉnh.

Để thực hiện đồng bộ, thống nhất và tạo sự chuyển biến tích cực trong tuyển dụng công chức cấp tỉnh, cấp huyện đảm bảo kịp thời, minh bạch, khách quan, đúng cơ cấu, yêu cầu vị trí việc làm, nhu cầu sử dụng của các cơ quan, đơn vị, địa phương góp phần từng bước xây dựng đội ngũ công chức của tỉnh đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới thì việc xây dựng và triển khai Đề án “Tuyển dụng tập trung công chức cấp tỉnh, cấp huyện trên địa bàn tỉnh Điện Biên” là cần thiết.

II. CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

- Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019.

- Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ.

- Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

- Nghị định số 06/2023/NĐ-CP ngày 21/02/2023 của Chính phủ quy định về kiểm định chất lượng đầu vào công chức.

- Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.

- Quyết định số 45/2022/QĐ-UBND ngày 17/11/2022 của UBND tỉnh

ban hành quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người quản lý doanh nghiệp thuộc tỉnh Điện Biên.

Phần II

MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Việc tuyển dụng tập trung công chức cấp tỉnh, cấp huyện nhằm kịp thời bổ sung đội ngũ công chức có chất lượng, đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện, vị trí việc làm và yêu cầu thực hiện nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Yêu cầu

- Phát huy vai trò và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc lãnh đạo, chỉ đạo rà soát và đề xuất chỉ tiêu tuyển dụng công chức trên cơ sở yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm và chỉ tiêu biên chế được cấp có thẩm quyền giao.

- Việc tuyển dụng phải thực sự xuất phát từ nhu cầu thực tế, trong chỉ tiêu biên chế đồng thời phải có dự kiến số lượng biên chế, số lượng người nghỉ hưu, thôi việc, nghỉ tinh giản biên chế nhằm đảm bảo lộ trình cắt giảm biên chế của Chính phủ, của tỉnh theo từng năm và giai đoạn.

- Thực hiện nghiêm túc, đúng quy trình, thủ tục theo quy định của pháp luật trong tuyển dụng công chức; đảm bảo lựa chọn được người thực sự có năng lực, trình độ chuyên môn phù hợp và đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

II. NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN

1. Bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật.
2. Bảo đảm tính cạnh tranh.
3. Tuyển chọn đúng người đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và vị trí việc làm.
4. Ưu tiên tuyển chọn người có tài năng, người có công với nước, người dân tộc thiểu số.

Phần III

ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN, NỘI DUNG, HÌNH THỨC TUYỂN DỤNG

I. ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN

1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, Nam, Nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức:

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;
- Đủ 18 tuổi trở lên;
- Có đơn dự tuyển, có lý lịch rõ ràng;

- Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp;
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;
- Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ;
- Các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển.

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức:

- Không cư trú tại Việt Nam;
- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

II. ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC

1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan Quân đội, sĩ quan Công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 05 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

2. Trường hợp người dự tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

III. NỘI DUNG, HÌNH THỨC TUYỂN DỤNG

Việc tuyển dụng công chức được thực hiện thông qua thi tuyển hoặc xét tuyển. Việc tuyển dụng công chức thông qua xét tuyển được thực hiện đối với từng nhóm đối tượng sau:

- Người cam kết tình nguyện làm việc từ 05 năm trở lên ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Người học theo chế độ cử tuyển theo quy định của Luật Giáo dục, sau khi tốt nghiệp về công tác tại địa phương nơi cử đi học.

- Sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ tài năng.

1. Nội dung, hình thức xét tuyển

Việc xét tuyển công chức được thực hiện theo 02 vòng, như sau:

a) Vòng 1

Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

b) Vòng 2

- Phòng vấn đề kiểm tra về kiến thức, kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Thời gian phỏng vấn 30 phút (thí sinh dự xét tuyển có không quá 15 phút chuẩn bị trước khi phỏng vấn).

- Thang điểm: 100 điểm.

Khi xét tuyển đối với nhóm đối tượng là sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ tài năng thực hiện theo quy định của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ.

2. Nội dung, hình thức thi tuyển

Thi tuyển công chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

a) Vòng 1: Thi kiểm tra kiến thức, năng lực chung

- Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên giấy hoặc trên máy vi tính. Trường hợp tổ chức thi trên máy tính thì nội dung thi trắc nghiệm không có phần thi tin học.

- Nội dung thi gồm ba phần:

+ Phần I: Kiến thức chung, 60 câu hỏi hiểu biết chung về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính Nhà nước; công chức, công vụ và các kiến thức khác để đánh giá năng lực. Thời gian thi 60 phút.

+ Phần II: Ngoại ngữ, 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm về tiếng Anh. Thời gian thi 30 phút.

+ Phần III: Tin học, 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm. Thời gian thi 30 phút.

- Miễn phần thi ngoại ngữ đối với các trường hợp sau:

+ Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;

+ Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao

hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp và được công nhận tại Việt Nam theo quy định;

+ Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc là người dân tộc thiểu số, trong trường hợp dự tuyển vào công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số.

- Miễn phần thi tin học đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp trở lên các chuyên ngành liên quan đến tin học, công nghệ thông tin.

- Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

- Việc tổ chức thi vòng 1 trong thi tuyển công chức được thực hiện đến hết ngày 31/7/2024. Trong thời gian này, người đạt kết quả kiểm định chất lượng đầu vào theo quy định tại Nghị định số 06/2023/NĐ-CP ngày 21/02/2023 của Chính phủ khi tham gia thi tuyển công chức không phải thực hiện thi vòng 1. Kể từ ngày 01/8/2024, chỉ thực hiện tuyển dụng công chức thông qua hình thức thi tuyển đối với người đạt kết quả kiểm định theo quy định.

b) Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

- Hình thức thi: Thi viết.

- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Thời gian thi: 180 phút (không kể thời gian chép đề).

- Thang điểm thi: 100 điểm.

IV. XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Người trúng tuyển trong kỳ xét hoặc thi tuyển công chức phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

b) Có kết quả điểm tại vòng 2 cộng với điểm ưu tiên theo quy định (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng điểm của điểm tại vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm tại vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định người trúng tuyển.

3. Người không trúng tuyển trong kỳ xét hoặc thi tuyển công chức không được bảo lưu kết quả xét hoặc thi tuyển cho các kỳ xét hoặc thi tuyển công chức lần sau.

Phần IV

QUY TRÌNH TỔ CHỨC TUYỂN DỤNG

I. RÀ SOÁT, XÁC ĐỊNH NHU CẦU VÀ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH TUYỂN DỤNG

1. Trên cơ sở biên chế được cấp có thẩm quyền giao hàng năm, số biên chế hiện có và lộ trình tinh giản biên chế theo Kế hoạch số 76-KH/TU ngày 12/12/2022 của Tỉnh uỷ về quản lý, sử dụng và tinh giản biên chế giai đoạn 2022 - 2026, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động rà soát, báo cáo nhu cầu tuyển dụng đảm bảo xác định rõ vị trí việc làm còn thiếu; số lượng, ngành/chuyên ngành cần tuyển; đối tượng, hình thức tuyển dụng gửi Sở Nội vụ tổng hợp.

2. Sở Nội vụ thẩm định, tổng hợp và xây dựng kế hoạch tuyển dụng công chức trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt (*dự kiến tổ chức vào quý III hàng năm*). Nội dung kế hoạch tuyển dụng bao gồm:

- Số lượng biên chế công chức được cấp có thẩm quyền giao và số lượng biên chế chưa sử dụng của cơ quan sử dụng công chức;
- Số lượng biên chế cần tuyển ở từng vị trí việc làm;
- Số lượng vị trí việc làm cần tuyển đối với người dân tộc thiểu số (nếu có), trong đó xác định rõ chỉ tiêu, cơ cấu dân tộc cần tuyển;
- Số lượng vị trí việc làm thực hiện xét tuyển (nếu có) đối với từng nhóm đối tượng: Người cam kết tình nguyện làm việc từ 05 năm trở lên ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; người học theo chế độ cử tuyển theo quy định của Luật Giáo dục, sau khi tốt nghiệp về công tác tại địa phương nơi cử đi học; sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ tài năng;
- Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển ở từng vị trí việc làm;
- Hình thức và nội dung thi tuyển hoặc xét tuyển;
- Các nội dung khác (nếu có).

II. THÔNG BÁO TUYỂN DỤNG, TIẾP NHẬN PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Ủy ban nhân dân tỉnh thông báo tuyển dụng công khai ít nhất 01 lần trên một trong những phương tiện thông tin đại chúng sau: Báo in, Báo điện tử, Báo nói, Báo hình; đồng thời đăng tải trên Trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ về số lượng biên chế công chức cần tuyển ứng với từng vị trí việc làm; số lượng vị trí việc làm thực hiện việc thi tuyển, xét tuyển; tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển; thời hạn, địa chỉ và địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển, số điện thoại di động hoặc cố định của cá nhân, bộ phận được phân công tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển; hình thức, nội dung thi tuyển, xét tuyển;

thời gian và địa điểm thi tuyển, xét tuyển.

2. Người đăng ký dự tuyển nộp trực tiếp Phiếu đăng ký dự tuyển (*theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức*) tại địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc gửi theo đường bưu chính.

3. Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày, kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng; trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ.

III. TRÌNH TỰ TỔ CHỨC TUYỂN DỤNG

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Hội đồng tuyển dụng và Ban Giám sát tuyển dụng. Hội đồng tuyển dụng có 05 hoặc 07 thành viên, gồm:

- Chủ tịch Hội đồng là 01 đồng chí đại diện Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Phó Chủ tịch Hội đồng là Giám đốc Sở Nội vụ.
- Ủy viên kiêm Thư ký Hội đồng là Trưởng phòng Công chức, viên chức, Sở Nội vụ.

- Các Ủy viên khác là đại diện lãnh đạo của một số bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ có liên quan đến việc tổ chức tuyển dụng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

Không bố trí làm thành viên Hội đồng đối với những người có quan hệ là cha, mẹ, anh, chị, em ruột hoặc của bên vợ (chồng) hoặc vợ hoặc chồng hoặc là con đẻ hoặc con nuôi của người dự tuyển công chức hoặc những người đang trong thời hạn xử lý kỷ luật hoặc đang thi hành quyết định kỷ luật.

2. Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng quyết định thành lập các bộ phận giúp việc: Ban Kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Ban đề thi, Ban coi thi, Ban phách, Ban chấm thi, Ban chấm phúc khảo (nếu có), Ban kiểm tra sát hạch khi tổ chức thực hiện phỏng vấn tại vòng 2. Trường hợp cần thiết, Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng thành lập Tổ Thư ký giúp việc.

Chậm nhất sau 05 ngày làm việc kể từ ngày thành lập Hội đồng tuyển dụng, Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng thành lập Ban Kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển.

Trường hợp người dự tuyển không đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển thì chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Hội đồng tuyển dụng có trách nhiệm gửi thông báo bằng văn bản tới người đăng ký dự tuyển được biết theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký.

3. Tổ chức tuyển dụng

a) Đối với tổ chức thi tuyển

- Hội đồng tuyển dụng thông báo danh sách và triệu tập thí sinh đủ điều

kiện, tiêu chuẩn dự thi vòng 1, đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ. Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 1, Hội đồng phải tiến hành tổ chức thi vòng 1.

- Tổ chức thi vòng 1

+ Trường hợp tổ chức thi vòng 1 trên máy vi tính thì phải thông báo kết quả cho thí sinh được biết ngay sau khi kết thúc thời gian làm bài thi trên máy tính. Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi vòng 1 trên máy vi tính.

+ Trường hợp tổ chức thi vòng 1 trên giấy thì việc chấm thi thực hiện như sau:

Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày kết thúc thi vòng 1 phải hoàn thành việc chấm thi vòng 1;

Chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc việc chấm thi vòng 1 phải công bố kết quả thi để thí sinh dự thi biết và thông báo việc nhận đơn phúc khảo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày công bố kết quả thi trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ.

Trường hợp có đơn phúc khảo thì chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày hết thời hạn nhận đơn phúc khảo phải hoàn thành việc chấm phúc khảo và công bố kết quả chấm phúc khảo để thí sinh dự thi được biết.

Căn cứ vào điều kiện thực tiễn trong quá trình tổ chức chấm thi, Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng quyết định kéo dài thời hạn thực hiện các công việc quy định tại điểm này nhưng tổng thời gian kéo dài không quá 15 ngày.

- Tổ chức thi vòng 2

Chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc việc chấm thi vòng 1, Hội đồng tuyển dụng phải lập danh sách và thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự thi vòng 2, đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ.

Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2, Hội đồng tuyển dụng phải tiến hành tổ chức thi vòng 2.

Trường hợp tổ chức thi vòng 2 bằng hình thức thi viết thì việc chấm thi viết được thực hiện như quy định tại vòng 1 thi trên giấy.

b) Tổ chức xét tuyển

- Chậm nhất 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1, Hội đồng tuyển dụng phải lập danh sách và thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự phỏng vấn tại vòng 2, đồng

thời đăng tải trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ.

- Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2 thì phải tiến hành tổ chức phỏng vấn tại vòng 2. Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn tại vòng 2.

IV. THÔNG BÁO KẾT QUẢ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC

1. Sau khi hoàn thành việc chấm thi vòng 2 theo quy định, chậm nhất sau 05 ngày làm việc, Hội đồng tuyển dụng phải báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả tuyển dụng.

2. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày có quyết định phê duyệt kết quả tuyển dụng, Hội đồng tuyển dụng phải thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ và gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký. Nội dung thông báo phải ghi rõ thời hạn người trúng tuyển phải đến Sở Nội vụ để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng.

V. HOÀN THIỆN HỒ SƠ TUYỂN DỤNG

1. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến Sở Nội vụ để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng. Hồ sơ tuyển dụng bao gồm:

a) Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);

Trường hợp người trúng tuyển có bằng tốt nghiệp chuyên môn đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ hoặc tin học theo quy định mà tương ứng với yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển thì không phải nộp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

Trường hợp người trúng tuyển được miễn phần thi ngoại ngữ hoặc tin học quy định tại điểm a khoản 2 Mục III Phần III Đề án này thì không phải nộp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

b) Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp.

2. Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định hủy bỏ kết quả trúng tuyển.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Ủy ban nhân dân tỉnh thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của Ủy ban

nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

VI. QUYẾT ĐỊNH TUYỂN DỤNG VÀ NHẬN VIỆC

1. Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày người trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng, Giám đốc Sở Nội vụ ra quyết định tuyển dụng và gửi quyết định tới người trúng tuyển theo địa chỉ đã đăng ký.

2. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định tuyển dụng, người được tuyển dụng vào công chức phải đến cơ quan nhận việc, trừ trường hợp quyết định tuyển dụng quy định thời hạn khác hoặc được Sở Nội vụ đồng ý gia hạn.

3. Trường hợp người được tuyển dụng vào công chức không đến nhận việc trong thời hạn quy định tại điểm 2 nói trên thì cơ quan sử dụng công chức có văn bản báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để Giám đốc Sở Nội vụ hủy bỏ quyết định tuyển dụng.

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định việc trúng tuyển đối với người dự tuyển có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển đã bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển theo quy định tại điểm 2 Mục V và điểm 3 Mục VI Phần IV Đề án này.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề mà bằng nhau thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định người trúng tuyển theo quy định tại điểm 2 Mục IV Phần III Đề án này.

Phần V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí tổ chức kỳ tuyển dụng công chức được sử dụng từ nguồn thu lệ phí dự thi của thí sinh và trích từ nguồn kinh phí ngân sách tỉnh theo quy định.

2. Lệ phí tuyển dụng đối với các thí sinh dự thi thực hiện mức thu lệ phí theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

II. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ LIÊN QUAN

1. Sở Nội vụ

a) Phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố rà soát nhu cầu tuyển dụng công chức cấp tỉnh, cấp huyện; tổng hợp, xây dựng Kế hoạch tuyển dụng công chức trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

b) Tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Hội đồng tuyển dụng công chức, Ban Giám sát kỳ tuyển dụng công chức.

c) Là cơ quan Thường trực của Hội đồng tuyển dụng công chức; tham mưu trình Hội đồng tuyển dụng công chức thành lập các Ban, bộ phận giúp việc cho Hội đồng tuyển dụng công chức; thực hiện tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của thí sinh; tổ chức thu lệ phí thi, quản lý và sử dụng theo quy định

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan chuẩn bị các nội dung và điều kiện cần thiết để tổ chức tuyển dụng theo kế hoạch.

đ) Phối hợp với Sở Tài chính xây dựng dự toán kinh phí tổ chức tuyển dụng theo quy định.

e) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan giải quyết khiếu nại, tố cáo (nếu có) trong quá trình tổ chức tuyển dụng theo quy định.

g) Quyết định tuyển dụng đối với thí sinh trúng tuyển công chức sau khi có phê duyệt kết quả tuyển dụng của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Tài chính

Thẩm định dự toán, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh giao kinh phí tổ chức tuyển dụng công chức theo Kế hoạch tuyển dụng của tỉnh. Hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí tổ chức tuyển dụng công chức theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

3. Sở Y tế

Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ đảm bảo các điều kiện về y tế, xử lý các tình huống y tế và phòng chống dịch Covid-19 trong quá trình tổ chức kỳ tuyển dụng.

4. Công an tỉnh

Phối hợp với Sở Nội vụ cử người tham gia các Ban giúp việc của Hội đồng tuyển dụng (nếu có). Có trách nhiệm bảo đảm an ninh, trật tự và các điều kiện cần thiết khác để kỳ thi tuyển dụng công chức của tỉnh được nghiêm túc, trật tự, an toàn.

5. Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Thực hiện rà soát, báo cáo nhu cầu tuyển dụng công chức cấp tỉnh, cấp huyện đảm bảo xác định rõ vị trí việc làm còn thiếu; số lượng, ngành/chuyên ngành cần tuyển; đối tượng, hình thức tuyển dụng gửi Sở Nội vụ tổng hợp.

b) Niêm yết công khai Kế hoạch tuyển dụng công chức, Thông báo tuyển dụng công chức của Ủy ban nhân dân tỉnh tại trụ sở làm việc.

c) Phối hợp với Sở Nội vụ trong thực hiện các nội dung Kế hoạch tuyển dụng công chức của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trên đây là Đề án tuyển dụng tập trung công chức cấp tỉnh, cấp huyện trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Trong quá trình triển khai thực hiện có khó khăn,

vướng mắc phát sinh cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét giải quyết./.
